

DANH SÁCH VÀ KẾT QUẢ THI
HỌC PHẦN: TIẾNG ANH CHẤT LƯỢNG CAO 2
HỌC KÌ 2- NĂM HỌC 2021-2022
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Ngày thi: 03.8.2022

Phòng thi 12 (304-C1)

SBD	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Khóa/Ngành	Mã lớp môn học	Kí nộp bài môn			Điểm môn		
							Đọc	Nghe	Viết	Đọc	Nghe	Viết
1	21041633	Trần Thị Thu	Trang	01/12/2003	QH.2021.F.1.K8.NN2	FLF1108***10						
2	21041294	Vũ Thị Quỳnh	Trang	14/02/2002	QH.2021.F.1.C6.NN2	FLF1108***5						
3	21041341	Nguyễn Tuệ	Trúc	13/10/2003	QH.2021.F.1.C4.NN2	FLF1108***3						
4	21041389	Cao Thành	Trung	16/05/2003	QH.2021.F.1.G1.NN2	FLF1108***11						
5	21040535	Nguyễn Anh	Tuấn	09/08/2003	QH.2021.F.1.J4.NN23	FLF1108***3						
6	21041552	Nguyễn Thị Kim	Tuyến	23/08/2003	QH.2021.F.1.J6.NN23	FLF1108***6						
7	21041244	Đỗ Thu	Uyên	18/05/2002	QH.2021.F.1.F3.NN23	FLF1108***15						
8	19041846	Kim Thị Tú	Uyên	8/28/2000	QH.2020.F.1.K8.NN2	FLF1108***9						
9	21041390	Nguyễn Thị Bảo	Uyên	04/04/2003	QH.2021.F.1.G2.NN2	FLF1108***6						
10	21040005	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	25/06/2003	QH.2021.F.1.K4.NN2	FLF1108***5						
11	21040089	Trần Thị Hồng	Uyên	23/05/2003	QH.2021.F.1.G4.NN2	FLF1108***10						
12	21041296	Bùi Khánh	Vân	21/11/2003	QH.2021.F.1.C4.NN2	FLF1108***3						
13	21040142	Trịnh Hồng	Vân	26/06/2003	QH.2021.F.1.G4.NN2	FLF1108***10						
14	21040317	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	10/12/2003	QH.2021.F.1.C3.NN2	FLF1108***3						
15	21041391	Nguyễn Đình Quốc	Việt	05/02/2003	QH.2021.F.1.G1.NN2	FLF1108***6						
16	21040045	Trần Quang	Vũ	03/05/2003	QH.2021.F.1.G4.NN2	FLF1108***5						
17	21040212	Đào Minh	Yến	01/04/2003	QH.2021.F.1.K4.NN2	FLF1108***1						
18	21041636	Đỗ Thị Hải	Yến	03/02/2003	QH.2021.F.1.K8.NN2	FLF1108***9						

19	21041342	Nguyễn Hồng Yên	25/11/2003	QH.2021.F.1.C5.NN2	FLF1108***10						
20	21041553	Phạm Thị Yên	31/07/2003	QH.2021.F.1.J8.NN23	FLF1108***10						

Danh sách gồm: *sinh viên*

Số thí sinh dự thi môn Đọc:; Nghe:; Viết:

Trưởng điểm thi

Cán bộ coi thi 01:

Cán bộ coi thi 02:

Thư ký:

